

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: **06/2026/HS-PT**
Ngày: 05 - 01 - 2026

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nhung.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Đình Triết, bà Đinh Thị Tuyết.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Trang - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Biện Tấn Hoàng - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 01 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 295/2025/TLPT-HS ngày 27 tháng 10 năm 2025 đối với bị cáo Lương Văn Q và các bị cáo khác. Do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 50/2025/HSST ngày 18/9/2025 của Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Đắk Lắk.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. Lương Văn Q; sinh ngày 01/7/1980, tại tỉnh Đắk Lắk; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố A, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk (Nay là phường B, tỉnh Đắk Lắk); Chỗ ở hiện nay: 05/01 Thăng L, phường B, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 07/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lương X và bà Trần Thị H (đều đã chết); Bị cáo có vợ là Thái Thị T, sinh năm 1981 (đã ly hôn), hiện đang chung sống như vợ chồng với bà Đoàn Bích Diễm H, sinh năm 1980; Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2000, con nhỏ sinh năm 2007; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 17/2012/HS-ST ngày 15/3/2012, bị Tòa án nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng về tội Vi phạm các quy định về khai thác và bảo vệ rừng (Bị cáo đã chấp hành xong và được xóa án tích).

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 16/12/2024 đến ngày 25/12/2024, được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2. Lê Thanh H Sinh ngày 01/01/1980, tại tỉnh Đắk Lắk; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn 1, xã Cư Ê, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk (nay là phường B, tỉnh Đắk Lắk); Chỗ ở hiện nay: 211/57 Phạm Văn Đ, phường Tân L, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Thanh L1, sinh năm 1956 và bà Hà Thị T, sinh năm 1958; Bị cáo có vợ là Lê Thị Phương D, sinh năm 1980 và có 04 con, con lớn nhất sinh năm 2000, con nhỏ nhất sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 205/2005/HS-ST ngày 12/9/2005, bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 09 tháng cải tạo không giam giữ về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có (Bị cáo đã chấp hành xong và được xóa án tích).

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 16/12/2024 đến ngày 25/12/2024, được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

3. **Đỗ Văn H1**; Sinh ngày: 12/5/1974, tại tỉnh Đắk Lắk; Nơi cư trú: 06/6 Nguyễn Cư T, phường B, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 05/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đỗ Văn Th (đã chết) và bà Lê Thị D, sinh năm 1937; Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 1971 và có 02 con, con lớn sinh năm 2001, con nhỏ sinh năm 2007; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 16/12/2024 đến ngày 25/12/2024, được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

4. **Trần Việt H2**; Sinh ngày 23/9/1985, tại tỉnh Đắk Lắk; Nơi cư trú: Thôn 9, phường Tân L, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Ngọc Q, sinh năm 1959 và bà Hồ Thị D, sinh năm 1951; Bị cáo có vợ là Ngô Thị S, sinh năm 1980 và có 02 con, con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 16/12/2024 đến ngày 25/12/2024, được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho các bị cáo Lương Văn Quảng và Đỗ Văn Hiếu*: Ông Nguyễn Huy Hoàng - Luật sư Công ty Luật TNHH MTV Phúc Hưng và cộng sự thuộc Đoàn luật sư tỉnh Đắk Lắk; Địa chỉ: Số 158 đường Y Wang, phường Ea Kao, tỉnh Đắk Lắk; Có mặt;

Ngoài ra trong vụ án còn có các bị cáo Ngô Tiến Dũng và Ngô Quang Đại nhưng không có kháng cáo và không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 15/12/2024, Lương Văn Q, Ngô Tiến D, Chu Quang Đ, Đỗ Văn H1 và Lê Thanh H cùng ngồi uống cà phê với nhau tại địa chỉ: Số 16 Thăng L, phường Tụ A, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Sau đó, Q, Đ và D rủ nhau về nhà Q tại địa chỉ: 05/01 Thăng L, P. Tụ A, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk để đánh bạc thắng thua bằng tiền, trên đường về Quảng ghé vào tiệm tạp hóa mua 02 bộ bài Tây 52 lá làm công cụ đánh bạc. Tại đây, Q, D và Đ ngồi tại phòng khách nhà Q đánh bạc dưới hình thức đánh Binh Xập Xám thắng thua bằng tiền, thống nhất hình thức đánh bạc và tiền thắng thua trong một ván bài như sau: Mỗi người làm cái 02 ván, người làm cái chia bài cho mình và 03 người chơi mỗi người 13 lá bài, người chơi sẽ xếp 13 lá bài thành 03 tầng gọi là “Chi” để so sánh bài với nhau tính thắng thua, gồm Chi 1 có 5 lá bài, Chi 2 có 5 lá bài và Chi 3 sẽ có 3 lá bài. Hình thức bài Binh xập xám từ lớn đến nhỏ gồm có “Mậu Binh, Cù lũ, Thùng, Sảnh, Xám, Đôi và lá bài đơn”. Người nào có bài thắng từ 2 Chi trở lên sẽ thắng tiền của người chơi còn lại, mỗi ván bài

người thắng sẽ thắng tiền của những người thua số tiền là 50.000 đồng, nếu người làm cái và người chơi còn lại đều có bài giống nhau thì người làm cái sẽ thắng cặp Oanh, người nào nhất 02 ván liên tục thì sẽ bỏ ra 20.000 đồng gọi là tiền xâu, số tiền này được dùng để mua thuốc lá, đồ ăn, nước uống. Khi đánh thì Q đem theo số tiền 1.800.000 đồng, D đem theo 3.000.000 đồng, Đ đem theo 960.000 đồng (tổng 5.760.000 đồng) đều sử dụng hết để đánh bạc. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày, có Lê Thanh H và Trần Việt H2 đến nhà Q để cùng tham gia đánh bạc, do Q bận đi giao hàng nên nghỉ.

Lúc này, còn lại D, Đ, Thanh H và H2 chuyển sang đánh bài Phỏm thắng thua bằng tiền, khi chơi thì D, Đ, Thanh H và H2 thống nhất đậu chón mỗi người 1.000.000 đồng/1 chón, quy định cách thức đánh bạc và thắng thua như sau: Nếu ai thua hết số tiền đã bỏ ra (đậu chón) thì sẽ tiếp tục đánh chón mới, nếu ai về nhì thì thua số tiền 20.000 đồng, về thứ 3 thua 40.000 đồng, về thứ 4 thua 60.000 đồng, người nào “Ừ thường” thì mỗi người thua 100.000 đồng, “Ừ tròn” thì mỗi người thua 200.000 đồng, người nào bị cháy bài thua 80.000 đồng, người nào có bài “Tứ quý” thường thì 03 người còn lại thua mỗi người 100.000 đồng, “Tứ quý Cá” thì mỗi người thua 260.000 đồng, người nào có lá bài cá thì thắng 03 người còn lại mỗi người 20.000 đồng/01 lá bài, người nào được “Ừ, Tứ quý, Tứ quý cá” sẽ bỏ ra 20.000 đồng tiền xâu, số tiền này được bỏ trong hũ thủy tinh để trên bàn và sẽ được dùng hết để mua thuốc lá, nước uống cho mọi người cùng sử dụng. Khi tham gia đánh bài Phỏm, D còn lại số tiền 2.800.000 đồng, Đ còn 1.160.000 đồng, còn H2 đem theo số tiền 9.800.000 đồng, lấy ra 4.000.000 đồng để đánh bạc, còn 5.800.000 đồng không dùng để đánh bạc, Thanh H đem theo 3.870.000 đồng dùng hết để đánh bạc (tổng 11.830.000 đồng). Khi cả nhóm đang đánh bạc thì có Đỗ Văn H1 đến ngồi ngoài xem, khoảng 14 giờ thì Q đi làm về và vào nhà nằm nghỉ. Sau đó, Đ thua chón thứ nhất hết tiền nên nghỉ không chơi, thì Văn H1 vào thay Đ đánh bạc với Thanh H, Hà, Dũng; Văn Hiếu đem theo 4.000.000 đồng và sử dụng hết để đánh bạc. Khoảng 17 giờ cùng ngày, H2 thua chón thứ 4 nên nghỉ và Q thế chỗ H2 để đánh bạc dưới hình thức chơi bài Binh Xập Xám thắng thua bằng tiền và thống nhất tăng số tiền thắng thua từ 50.000 đồng lên 100.000 đồng. Đến khoảng 18 giờ 45 phút cùng ngày, khi Q, D, Thanh H, Văn H1 đang đánh bạc thì Đội cảnh sát hình sự công an thành phố Buôn Ma Thuột phát hiện, bắt quả tang, thu giữ trên chiếu bạc và trên người các con bạc tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 17.510.000 đồng và 120.000 đồng tiền xâu.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 50/2025/HSST ngày 18/9/2025 của Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Đắk Lắk đã quyết định:

Căn cứ Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015;

Tuyên bố các bị cáo Lương Văn Q, Lê Thanh H, Đỗ Văn H1 và Trần Việt H2, phạm tội: Đánh bạc.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Lương Văn Q 01 (Một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án. (được khấu trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 16/12/2024 đến ngày 25/12/2024)

Xử phạt: Lê Thanh H 01 (Một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án. (được khấu trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 16/12/2024 đến ngày 25/12/2024)

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Đỗ Văn H1 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án. (được khấu trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 16/12/2024 đến ngày 25/12/2024)

Xử phạt: Trần Việt H2 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án. (được khấu trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 16/12/2024 đến ngày 25/12/2024)

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về tội danh, mức hình phạt đối với các bị cáo Ngô Tiến Dũng, Chu Quang Đại, tuyên xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Trong các ngày 22/9/2025, 25/9/2025, các bị cáo Lương Văn Q, Đỗ Văn H1, Lê Thanh H và Trần Việt H2 có đơn kháng cáo xin giảm hình phạt và xin được hưởng án treo hoặc cải tạo không giam giữ.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và khai nhận hành vi phạm tội đúng như Bản án sơ thẩm đã tuyên.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đã đánh giá tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo và cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm tuyên xử các bị cáo các bị cáo Lương Văn Q, Đỗ Văn H1, Lê Thanh H và Trần Việt H2 về tội “*Đánh bạc*” quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Tuy nhiên, mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt các bị cáo là có phần nghiêm khắc. Trong quá trình điều tra, xét xử các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tuy các bị cáo Lương Văn Q và Lê Thanh H đều có nhân thân xấu, đã từng bị kết án về các hành vi phạm tội nhưng đã được xóa án tích, căn cứ khoản 9 Điều 2 Nghị quyết số 04/2025/NQ-HĐTP ngày 30/9/2025 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 51 và Điều 52 của Bộ luật hình sự thì hành vi đánh bạc của các bị cáo trong vụ án này là thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên các bị cáo Q và H được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Quá trình xét xử phúc thẩm thì bị cáo Quảng còn cung cấp được tình tiết giảm nhẹ mới, bị cáo có cha mẹ, ông bà bị cáo là người có công với cách mạng, trong hồ sơ vụ án thể hiện bị cáo Đỗ Văn H1 là lao động chính trong gia đình, vợ bị cáo có nhược điểm về tâm thần được địa phương xác nhận đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cần áp dụng để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho các bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần kháng cáo và sửa bản án sơ thẩm giảm hình phạt cho các bị cáo Lương Văn Q, Đỗ Văn H1, Lê Thanh H và Trần Việt H2, cụ thể:

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự; Xử phạt: Bị cáo Lương Văn Q 09 tháng tù; Bị cáo Đỗ Văn H1 07 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i,s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; Xử phạt: Bị cáo Lê Thanh H 09 tháng tù; Bị cáo Trần Việt H2 07 tháng tù.

Luật sư bào chữa cho các bị cáo Lương Văn Q và Đỗ Văn H1, ông Nguyễn Huy H3 trình bày:

Mức hình phạt tại bản án sơ thẩm đã áp dụng đối với các bị cáo Q và Văn H1 là có phần nghiêm khắc, không công bằng trong xét xử giữa các bị cáo khác trong vụ án, quá trình điều tra, truy tố, xét xử các bị cáo đã thành thật khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong hồ sơ có tài liệu thể hiện bị cáo Văn H1 là lao động chính, vợ bị bệnh tâm thần; tại cấp phúc thẩm bị cáo Q cung cấp được các tài liệu thể hiện cha mẹ, ông bà bị cáo là người có công với cách mạng, được Nhà nước tặng thưởng huân huy chương kháng chiến. Vì vậy, các bị cáo Quảng và Văn H1 được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i,s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do các bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo giảm hình phạt và cho các bị cáo được hưởng hình phạt tiền, cải tạo không giam giữ là phù hợp.

Các bị cáo, luật sư bào chữa cho bị cáo không có ý kiến tranh luận, bào chữa thêm với quan điểm của Kiểm sát viên, các bị cáo Lương Văn Q, Đỗ Văn H1 đồng ý với ý kiến trình bày của vị Luật sư bào chữa cho các bị cáo.

Qua tranh luận đối đáp, đại diện Viện kiểm sát, người bào chữa cho bị cáo và bị cáo vẫn giữ ý kiến như đã trình bày trên. Các bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho các bị cáo được hưởng án treo hoặc cải tạo không giam giữ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, cơ bản phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Vào ngày 15/12/2024, tại nơi ở của Lương Văn Q tại địa chỉ 05/01 Thăng L, phường B, tỉnh Đắk Lắk. Các bị cáo Lương Văn Q, Ngô Tiến D, Chu Quang Đ đã cùng nhau đánh bạc dưới hình thức bài Binh Xập Xám được thua bằng tiền, với tổng số tiền 5.780.000 đồng. Sau đó Q nghỉ chơi và đi công việc thì các bị cáo Trần Việt H2, Lê Thanh H đến cùng với bị cáo D và Đ tiếp tục tham gia đánh bạc dưới hình thức đánh bài Phỏm thắng thua bằng tiền với tổng số tiền là 11.830.000 đồng. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, thì bị cáo Q thay bị cáo H2 tiếp tục tham gia đánh bạc với bị cáo D, Văn H1 và Thanh H dưới hình thức đánh bài Binh Xập Xám thắng thua bằng Tiền. Đến khoảng 18 giờ 45 phút cùng ngày, khi các bị cáo đang tham gia đánh bạc, thì bị Đội Cảnh sát hình sự Công an thành phố Buôn Ma Thuật phát hiện, bắt quả tang thu giữ số tiền chứng minh được các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc là 17.630.000 đồng, trong đó số tiền dùng vào việc đánh bạc là 17.510.000 đồng và tiền sâu là 120.000 đồng.

Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử các bị cáo Lương Văn Q, Lê Thanh H, Đỗ Văn H1, Trần Việt H2, Ngô Tiến D và Chu Quang Đ về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ và bảo đảm đúng người, đúng tội.

[2] Xét kháng cáo của các bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo, Hội đồng xét xử xét thấy:

[2.1] Xét kháng cáo của bị cáo Lương Văn Q và Lê Thanh H thấy rằng mức hình phạt 01 năm tù mà Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đối với các bị cáo là có phần nghiêm khắc. Bởi lẽ, xét số tiền bị cáo Q sử dụng vào đích tham gia đánh bạc là 1.800.000 đồng, tại cấp phúc thẩm bị cáo cung cấp thêm được các tài liệu thể hiện bị cáo có cha, mẹ là ông Lương X được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng 3, bà Trần Thị H4 được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhất. Bị cáo có ông nội là liệt sĩ, bà nội là Bà mẹ Việt Nam anh Hùng; Ông bà ngoại được Nhà nước tặng thưởng Bằng Vàng Danh Dự. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự cần áp dụng cho bị cáo để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Ngoài ra, căn cứ khoản 9 Điều 2 Nghị quyết số 04/2025/NQ-HĐTP ngày 30/9/2025 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 51 và Điều 52 của Bộ luật hình sự thì tuy bị cáo Q và H là người có nhân thân xấu, tại bản án hình sự sơ thẩm số: 17/2012/HS-ST ngày 15/3/2012, bị cáo Quảng bị Tòa án nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng về tội Vi phạm các quy định về khai thác và bảo vệ rừng; Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 205/2005/HS-ST ngày 12/9/2005, bị cáo Thanh H bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 09 tháng cải tạo không giam giữ về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có, tuy nhiên các bị cáo Q và Thanh H đã chấp hành xong hình phạt và được xóa án tích đối với các bản án trên, hành vi đánh bạc của các bị trong vụ án này là thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên các bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để có lợi cho các bị cáo.

[2.2] Xét kháng cáo của các bị cáo Đỗ Văn H1 và Trần Việt H2, thấy rằng mức hình phạt 09 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đối với các bị cáo là có phần nghiêm khắc. Các bị cáo đều là người phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, số tiền mỗi bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc là 4.000.000 đồng là không lớn. Như vậy, các bị cáo đều được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, trong hồ sơ vụ án còn thể hiện bị cáo Đỗ Văn H1 có cung cấp được đơn xin giảm nhẹ hình phạt, với lý do hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo là lao động chính, có vợ bị bệnh tâm thần có xác nhận của địa phương, do đó bị cáo Văn H1 còn được áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[2.3] Từ những căn cứ, nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy, hành vi đánh bạc của các bị cáo Lương Văn Q, Lê Thanh H, Đỗ Văn H1, Trần Việt H2 là thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, số tiền các bị cáo tham gia đánh bạc không lớn, các bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, 2 Điều 51 Bộ

luật hình sự, các bị cáo đều có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho các bị cáo được áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ để các bị cáo được tự cải tạo dưới sự giám sát của gia đình và chính quyền địa phương nơi các bị cáo cư trú cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt cho xã hội. Do đó, cần chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Lương Văn Q, Lê Thanh H, Đỗ Văn H1, Trần Việt H2, sửa bản án sơ thẩm về biện pháp chấp hành hình phạt đối với các bị cáo.

Xét các bị cáo đều là người làm thuê, thu nhập không ổn định nên miễn khấu trừ thu nhập cho các bị cáo.

[3] Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận nên các bị cáo Lương Văn Q, Lê Thanh H, Đỗ Văn H1 và Trần Việt H2 không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên Hội đồng xét xử không xem xét và đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm đ khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Lương Văn Q, Lê Thanh H, Đỗ Văn H1 và Trần Việt H2; Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 50/2025/HSST ngày 18/9/2025 của Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Đắk Lắk về biện pháp chấp hành hình phạt đối với các bị cáo.

[2] Tuyên xử:

[2.1] Tuyên bố các bị cáo Lương Văn Q, Lê Thanh H, Đỗ Văn H1, Trần Việt H2 phạm tội “Đánh bạc”.

[2.2] Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i,s khoản 1,2 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Lương Văn Q** 01 (một) năm cải tạo không giam giữ. Được khấu trừ vào thời gian bị tạm giữ từ ngày 16/12/2024 đến ngày 25/12/2024 (09 ngày tạm giữ = 27 ngày cải tạo không giam giữ). Bị cáo còn phải tiếp tục chấp hành 11 (mười một) tháng 03 (ba) ngày cải tạo không giam giữ.

Xử phạt: Bị cáo **Đỗ Văn H1** 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ. Được khấu trừ vào thời gian bị tạm giữ từ ngày 16/12/2024 đến ngày 25/12/2024 (09 ngày tạm giữ = 27 ngày cải tạo không giam giữ). Bị cáo còn phải tiếp tục chấp hành 8 (tám) tháng 03 (ba) ngày cải tạo không giam giữ.

[2.3] Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i,s khoản 1 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Lê Thanh H** 01 (một) năm cải tạo không giam giữ. Được khấu trừ vào thời gian bị tạm giữ từ ngày 16/12/2024 đến ngày 25/12/2024 (09 ngày tạm giữ = 27 ngày cải tạo không giam giữ). Bị cáo còn phải tiếp tục chấp hành 11 (mười một) tháng 03 (ba) ngày cải tạo không giam giữ.

Xử phạt: Bị cáo **Trần Việt H2** 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ. Được khấu trừ vào thời gian bị tạm giữ từ ngày 16/12/2024 đến ngày 25/12/2024 (09 ngày

tạm giữ = 27 ngày cải tạo không giam giữ). Bị cáo còn phải tiếp tục chấp hành 8 (tám) tháng 03 (ba) ngày cải tạo không giam giữ.

[2.4] Thời hạn chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk nhận được quyết định thi hành án.

Giao các bị cáo Lương Văn Q và Đỗ Văn H1 cho Ủy ban nhân dân phường Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk để giám sát, giáo dục. Giao bị cáo Lê Thanh H và Trần Việt H2 cho Ủy ban nhân dân phường Tân L, tỉnh Đắk Lắk để giám sát, giáo dục.

Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Trong trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

[2.5] Miễn khấu trừ thu nhập cho các bị cáo Lương Văn Q, Lê Thanh H, Đỗ Văn H1 và Trần Việt H2.

[3] Về án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH12 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Các Lương Văn Q, Lê Thanh H, Đỗ Văn H1 và Trần Việt H2 không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND phúc thẩm Tối cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Phòng HSNV CA tỉnh Đắk Lắk;
- TAND khu vực 1 - Đắk Lắk;
- VKSND khu vực 1 - Đắk Lắk;
- Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk
- Phòng thi hành án dân sự khu vực 8;
- UBND phường B;
- UBND phường Tân L;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Thị Nhung

